

Số: /KH-UBND

Sơn Hà, ngày tháng 4 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn huyện Sơn Hà

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”; UBND huyện Sơn Hà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” (Sau đây viết tắt là Đề án); Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”; cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trên địa bàn huyện.

### 2. Yêu cầu

- Xác định những nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, rõ lộ trình, rõ trách nhiệm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

- Có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị trong triển khai Đề án; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc nhằm mục tiêu phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc; phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số Việt Nam nói chung, của các dân tộc trên địa bàn huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi nói riêng.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### *a) Năm 2025*

Triển khai, hướng dẫn, cụ thể hoá các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc theo đúng thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

### *b) Giai đoạn 2026 -2030*

#### **- Phát triển chính quyền số**

+ 100% lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở huyện sử dụng chữ ký số cá nhân trong xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường số.

+ 100% chế độ báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê lĩnh vực công tác dân tộc phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh, của huyện được kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của huyện.

+ 100% các thủ tục hành chính trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc được công bố, cập nhật theo quy định.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

#### **- Phát triển xã hội số**

+ 50% doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ 80% trưởng thôn, tổ dân phố người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

+ Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

#### **- Phát triển kinh tế số**

+ 50% chủ thể OCOP là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Nhiệm vụ**

#### **a) Chuyển đổi nhận thức**

- Chuyển đổi nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nhất là chuyển đổi về tư duy, lề lối làm việc từ thủ công truyền thống sang làm việc trên môi trường số.

- Chuyển đổi nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là nhận thức về hoạt động sản xuất, kinh doanh thủ công sang hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

### **b) Phát triển hạ tầng số**

Hướng dẫn, khai thác, sử dụng Trung tâm dữ liệu của Ủy ban Dân tộc, Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Quảng Ngãi, gồm hệ thống thiết bị máy chủ, lưu trữ, thiết bị mạng, các hạ tầng điện toán đám mây, bảo mật, an toàn thông tin theo cấp độ, Internet tốc độ cao.

### **c) Phát triển dữ liệu số**

Theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, của tỉnh, Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển dữ liệu số. Cụ thể:

- Tích hợp thông tin, dữ liệu trên Kho dữ liệu công tác dân tộc (*theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc*) và Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Quảng Ngãi, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các ngành, địa phương có liên quan.

- Cập nhật các thông tin, dữ liệu về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc trên Trang thông tin điện tử huyện; theo dõi hoạt động tuyên truyền chính sách và các nội dung liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

- Cập nhật thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

### **d) Xây dựng, phát triển nền tảng số**

- Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (*LGSP*) đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Bộ Khoa học và Công nghệ; bảo đảm kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (*NDXP*).

- Khai thác, sử dụng các Nền tảng số do Sở Dân tộc và Tôn giáo phát triển trong thực hiện công tác dân tộc như: thư viện điện tử về công tác dân tộc; hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, đồng bào dân tộc thiểu số; ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc; ứng dụng hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng hồ sơ cấp độ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác dân tộc của huyện.

- Giám sát an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

## **2. Giải pháp thực hiện**

### **a) Tuyên truyền, phổ biến**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về kỹ năng số, phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin, ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho cán bộ làm công tác dân tộc và người dân.

- Tổ chức tuyên truyền trên các nền tảng số; các ấn phẩm bản điện tử; chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số; Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các phương tiện truyền thông đại chúng.

#### **b) Hoàn thiện thể chế**

- Triển khai, hướng dẫn, cụ thể hoá các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc theo thẩm quyền được giao, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc hỗ trợ công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, trong việc thực hiện.

- Ứng dụng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc; hệ thống báo cáo công tác dân tộc, kết nối hệ thống báo cáo quốc gia; người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; công tác phòng chống thiên tai; theo dõi hoạt động tuyên truyền trong lĩnh vực công tác dân tộc; khoa học - công nghệ và môi trường, điều tra cơ bản,...

- Ứng dụng phần mềm quản lý bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam, thu thập, phân tích thông tin các cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, tập trung vào các lĩnh vực: lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán các dân tộc thiểu số; các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác dân tộc.

#### **c) Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

- Hướng dẫn triển khai các chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào dân tộc thiểu số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của huyện.

- Triển khai hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số đăng ký sản phẩm tham gia vào Chương trình OCOP của huyện.

#### **d) Kiện toàn tổ chức, bộ máy và đội ngũ chuyên trách về chuyển đổi số**

- củng cố, kiện toàn, bố trí nhân sự tham mưu về chuyển đổi số của huyện, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng và phát huy vai trò của trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc; phối hợp chặt chẽ với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, thúc đẩy quá trình triển khai các hoạt động tăng cường chuyển đổi số tại địa phương.

#### **đ) Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực**

- Phối hợp với Sở Ban Dân tộc và Tôn giáo cử nguồn cán bộ, công chức tham gia tập huấn theo kế hoạch của tỉnh.

- Thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường Bộ chỉ tiêu đánh giá kết quả chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và mức độ hài lòng của người dân về thành tựu chuyển đổi số trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Triển khai ứng dụng phát triển nền tảng số, phát triển Thư viện điện tử, hướng dẫn cài đặt nền tảng công dân số Quảng Ngãi, ứng dụng phổ biến chính sách dân và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### **e) Bảo đảm nguồn lực**

Quan tâm bố trí nguồn nhân lực, nguồn kinh phí, nguồn lực về khoa học, công nghệ trong triển khai thực hiện Đề án đảm phù hợp với điều kiện thực hiện của địa phương.

### **3. Công tác thông tin, báo cáo:**

Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi về UBND huyện (*qua phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện*) **trước ngày 10/12 hằng năm** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Ban Dân tộc và Tôn giáo; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung các nội dung, báo cáo UBND huyện (*qua phòng Dân tộc và Tôn giáo*) để xem xét chỉ đạo, hướng dẫn, giải quyết, kiến nghị cấp thẩm quyền theo quy định.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án có liên quan đã được phê duyệt và các nguồn huy động hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tham gia.

2. Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, đối tác công tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện**

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này trên địa bàn huyện; chủ động đề xuất, kiến nghị giải quyết các khó

khẩn, vướng mắc hoặc điều chỉnh, bổ sung các nội dung Kế hoạch đảm bảo phù hợp (nếu có); định kỳ **trước ngày 15/12 hằng năm**, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn gửi Sở Ban Dân tộc và Tôn giáo, UBND huyện để tổng hợp, theo dõi.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn; phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin và các cơ quan liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong triển khai chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc.

## **2. Trung tâm Truyền thông Văn hóa, Thể thao huyện**

- Phối hợp với phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số nói chung, chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc nói riêng; bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền kết nối để triển khai các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Giám sát an toàn thông tin, phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định.

## **3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, hướng dẫn, kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu về chủ thể OCOP là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Phối hợp với phòng Dân tộc và Tôn giáo tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước giao trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước nguồn vốn đầu tư công để thực hiện Đề án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành theo khả năng cân đối ngân sách của huyện.

## **5. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với phòng Dân tộc và Tôn giáo, các phòng, ban, ngành có liên quan đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc.

## **6. Các phòng, ban, ngành huyện**

Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, quản lý triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc theo Đề án của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch này.

## **7. UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch

thực hiện trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện về nguồn lực và tình hình thực tế tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn huyện Sơn Hà./.

***Nơi nhận:***

- Sở Dân tộc và Tôn giáo (*báo cáo*);
- Thường trực Huyện ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT, TH<sub>SonTD</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Anh Quang**

